TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 28/9/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mạc Văn Mùa

Bà Phạm Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 06/9/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 09 năm 2021, đối với:

***Bị cáo: Trần Văn S**, sinh năm 1976, tại xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn Q, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Bùi Thị T; vợ là Nguyễn Thị Hồng H; có 02 con; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 88 ngày 06/3/2008 của Công an huyện Cẩm Giàng xử phạt S về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.000.000đ. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2021, chuyển tạm giam ngày 06/7/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng**:

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xã Đ, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Anh Lê Minh T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu tập thể B, phường P, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Anh Vũ Toàn T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xã N, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Ông Nguyễn Đỗ K, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 27/6/2021, Trần Văn S mua được 02 túi ma túy tại khu vực thị trấn P, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương với giá 5.000.000đ của một người đàn ông không quen biết. Sau đó, tại nhà ở, địa chỉ ở thôn Q, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, bị cáo chia số ma túy mua được thành 03 túi và cất giấu tại cửa sổ cầu thang tầng 2. Khoảng 22h15 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Kia Morning, BKS 30ª- 213.32 (xe mượn của anh Vũ Toàn T, sinh năm 1985 ở xã N, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương), đi đến khu vực đường tỉnh 390 thuộc địa phận thôn Đ, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương để bán. Đến khoảng 23h cùng ngày có Nguyễn Thị N, sinh năm 1989 ở thôn Đ, xã Đ, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến hỏi mua ma túy, S đồng ý nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ tại cần gạt nước phía trên kính trước ô tô 02 túi nilon mầu trắng có chứa chất rắn dạng tinh thể mầu trắng; thu giữ trong túi quần bên phải S số tiền 300.000đ; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS 30A-213.32. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của S thu tại cửa sổ tầng 2,01 túi nilong mầu trắng bên trong có chứa rắn dạng tinh thể màu trắng.

Kết luận giám định số 367 và 370/KLGĐ-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể mầu trắng niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 14,859g loại methamphetamine và khối lượng 4,849g, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 06/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; bảo thủ số tiền 300.000đ để bảo đảm thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 27/6/2021, tại đường tỉnh 390 thuộc địa phận thôn Đ, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Trần Văn S đang bán trái phép 14,859g Methamphetamine cho chị Nguyễn Thị N và cất giấu 4,849g Methamphetamine, tổng khối lượng 19,708g ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt giữ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc cất giấu, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng

nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

Số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên cần trả cho bị cáo nhưng bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

[8] Các vấn đề khác:

- Ngôi nhà bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy là của bà Bùi Thị T (mẹ đẻ của bị cáo), bà T không biết bị cáo sử dụng nhà ở làm nơi cất giấu trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

- Quá trình điều tra, chưa xác định được người tên Dũng bán ma túy cho bị cáo, khi nào có căn cứ xử lý sau.

- Chị Nguyễn Thị N hỏi mua ma túy của bị cáo, do chưa thực hiện được nên chưa đủ căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Trần Văn S 08 (*tám*) năm 03 (*ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 19,708g Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Bảo thủ số tiền 300.000đ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- VKSND tỉnh Hải Dương
- VKSND huyện Thanh Hà
- Công an huyện Thanh Hà
- Trại TG - CA tỉnh Hải Dương
- CQTHAHS - CA tỉnh Hải Dương
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ HẰNG